

Số: 41/2013/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ
của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010 ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 277 /TTr-SNV ngày 18/12 /2013 về việc ban hành Quy định đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

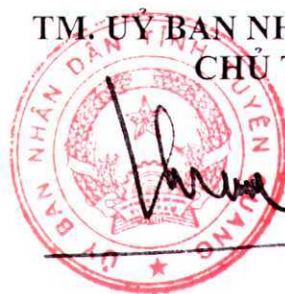
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/01/2014.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Giám đốc sở, Thủ trưởng ban, ngành, người đứng đầu tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh Tuyên Quang;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 2; (thực hiện)
- Thường trực Huyện, Thành ủy;
- Phòng Tin học - Công báo, VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Châu Văn Lâm

QUY ĐỊNH

**Đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ
của người đứng đầu, cơ quan, tổ chức, đơn vị**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định tiêu chí, phương pháp, quy trình đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để làm căn cứ đánh giá, phân loại cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý hằng năm.

2. Quy định này áp dụng đối với người đứng đầu:

a) Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các tổ chức khác trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (không áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước).

b) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá

1. Việc đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ phải căn cứ các quy định của nhà nước về nghĩa vụ, trách nhiệm của người đứng đầu gắn với kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật và cơ quan hoặc người có thẩm quyền giao.

2. Đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ phải bảo đảm khách quan, dân chủ, minh bạch, sát thực.

Điều 3. Thẩm quyền đánh giá

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ đối với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định này.

Chương II

TIÊU CHÍ, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

Điều 4. Tiêu chí đánh giá

1. Kết quả lãnh đạo, điều hành thực hiện chương trình công tác hoặc kế hoạch, nhiệm vụ được người có thẩm quyền giao; trách nhiệm quản lý địa bàn (quản lý đất đai; khoáng sản; lâm sản; an ninh, trật tự), quản lý ngành, lĩnh vực.

2. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ; thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Kết quả lãnh đạo thực hiện cải cách hành chính.

4. Kết quả lãnh đạo thực hiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị.

Điều 5. Phương pháp đánh giá

Việc đánh giá đối với người đứng đầu được thực hiện bằng phương pháp chấm điểm theo các tiêu chí quy định tại Điều 4 Quy định này (*có phụ lục kèm theo*).

Điều 6. Phân loại thực hiện chức trách, nhiệm vụ

Căn cứ kết quả chấm điểm (*theo phụ lục kèm theo Quy định này*) phân loại thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo 01 trong 04 mức sau:

1. Hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ: đạt từ 90 điểm trở lên.
2. Hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ: đạt từ 80 điểm đến dưới 90 điểm.
3. Hoàn thành chức trách, nhiệm vụ: đạt từ 70 điểm đến dưới 80 điểm.
4. Không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ: dưới 70 điểm.

Trường hợp buông lỏng quản lý ngành, lĩnh vực, quản lý địa bàn đến mức bị trừ điểm thì không phân loại mức độ thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo khoản 1, khoản 2 Điều này.

Các trường hợp không thực hiện việc đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo Quy định này hoặc gửi hồ sơ không đầy đủ, không đúng thời gian quy định thì đánh giá, phân loại không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ.

Điều 7. Quy trình đánh giá, phân loại

1. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định này tự chấm điểm và phân loại mức độ thực hiện chức trách, nhiệm vụ cùng với bản tự nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức.

2. Tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận xét.

3. Lập hồ sơ báo cáo, gồm:

- Phiếu tự chấm điểm (*Mẫu số 1*) và phân loại mức độ thực hiện chức trách, nhiệm vụ kèm theo bản tự nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức.

- Văn bản phân công nhiệm vụ đối với các thành viên trong tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Phiếu tổng hợp kết quả thực hiện chương trình công tác (*Mẫu số 2*) kèm theo Chương trình công tác năm đánh giá và báo cáo kết quả hoạt động, quản lý điều hành thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Các văn bản giao thêm nhiệm vụ ngoài chương trình công tác năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; văn bản liên quan đến việc cộng điểm hoặc trừ điểm.

4. Thẩm định kết quả đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ: Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, đề xuất đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ kết quả tự đánh giá, báo cáo thẩm định của Giám đốc Sở Nội vụ và các quy định của Đảng và nhà nước về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức để đánh giá người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hàng năm.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Thời gian tổ chức đánh giá

Việc đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Quy định này được thực hiện trong kỳ đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

1. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 7 Quy định này về Sở Nội vụ để thẩm định.

2. Chậm nhất ngày 10 tháng 01 của năm sau liền kề, Sở Nội vụ hoàn thành việc tổ chức thẩm định.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định của Đảng và Nhà nước về đánh giá cán bộ, công chức.

2. Quy định và thực hiện đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ đối với cấp phó của mình và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc và công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 10. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp./. 


TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH


Châu Văn Lâm



PHỤ LỤC BẢNG TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM

(Kèm theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Đánh giá, phân loại thực hiện chức trách, nhiệm vụ bằng phương pháp chấm điểm theo thang điểm **100** theo các tiêu chí sau:

I. Kết quả lãnh đạo, điều hành thực hiện chương trình công tác hoặc kế hoạch, nhiệm vụ được người có thẩm quyền giao; trách nhiệm quản lý địa bàn (quản lý đất đai; khoáng sản; lâm sản; an ninh, trật tự), quản lý ngành, lĩnh vực: 66 điểm

1. Xây dựng chương trình công tác, xác định các nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị: **06 điểm**.

2. Xây dựng giải pháp, phân công, giao nhiệm vụ, lãnh đạo, điều hành cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện hoàn thành chương trình công tác, các nhiệm vụ trọng tâm *(đối với ngành)*, các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao *(đối với cấp huyện)* theo đúng thời gian: **33 điểm**.

3. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ về quản lý địa bàn không để xảy ra sai phạm phức tạp trong lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản, lâm sản, phức tạp về an ninh trật tự *(đối với cấp huyện)*, quản lý ngành, lĩnh vực *(đối với ngành)* và các nhiệm vụ khác được giao: **27 điểm**.

** Các trường hợp cộng điểm:*

- Có sáng kiến, đề xuất được thực hiện có hiệu quả được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đánh giá, ghi nhận hoặc khen thưởng thì mỗi sáng kiến, đề xuất được cộng **10 điểm**.

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao mỗi chỉ tiêu vượt 10% trở lên được cộng **01 điểm**, tối đa tổng điểm cộng không quá **08 điểm**.

** Các trường hợp trừ điểm:*

- Không xây dựng chương trình công tác trừ **03 điểm**, không xác định được nhiệm vụ trọng tâm trừ **02 điểm**.

- Không hoàn thành một nhiệm vụ trọng tâm trừ **10 điểm**, không hoàn thành một nhiệm vụ khác trừ **02 điểm**, hoàn thành chậm thời gian quy định trừ **01 điểm**.

- Mỗi chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao không hoàn thành (trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan) trừ **01 điểm**.

- Buông lỏng quản lý ngành, lĩnh vực *(đối với người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh)*, buông lỏng quản lý địa bàn hoặc để xảy ra sai phạm phức tạp *(đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện)* trừ **12 điểm**.

- Ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản sai sót đến mức phải hủy bỏ trừ **03 điểm**.

II. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ; thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị; giải quyết khiếu nại, tố cáo: 16 điểm.

1. Chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính; văn hóa công sở, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội: **05** điểm.

2. Lãnh đạo thực hiện tốt việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị: **11** điểm.

a) Ban hành quy định đánh giá người đứng đầu cơ quan, đơn vị: **03** điểm

b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng quy định: **03** điểm.

c) Không có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp vi phạm pháp luật trong thi hành nhiệm vụ: **03** điểm.

d) Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị: **02** điểm;

** Các trường hợp trừ điểm:*

- Vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính trừ **03** điểm; vi phạm quy định về văn hoá công sở; vi phạm quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trừ **02** điểm;

- Không ban hành quy định đánh giá người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc hoặc ban hành quy định nhưng không thực hiện trừ **03** điểm;

- Có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp vi phạm pháp luật trong thi hành nhiệm vụ bị khiển trách, cảnh cáo, cách chức trừ **02** điểm;

- Có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp vi phạm pháp luật trong thi hành nhiệm vụ bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc, phạm tội bị Tòa án kết án và bản án có hiệu lực pháp luật trừ **03** điểm;

- Không xây dựng hoặc vi phạm quy chế dân chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị trừ **02** điểm;

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo không kịp thời hoặc giải quyết không đúng quy định của pháp luật, để xảy ra mất đoàn kết nội bộ trừ **04** điểm;

III. Lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện cải cách hành chính: 08 điểm

Theo kết quả xếp loại thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong năm:

a) Xếp loại xuất sắc: **08** điểm.

b) Xếp loại tốt: **06** điểm.

c) Xếp loại khá: **04** điểm.

d) Xếp loại trung bình: không được tính điểm.

đ) Xếp loại yếu: Trừ **05** điểm.

IV. Lãnh đạo thực hiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị: 10 điểm

Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, xe ô tô công tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định hiện hành của Nhà nước: Đạt **10** điểm;

** Các trường hợp trừ điểm:*

- Không công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng ngân sách hoặc để xảy ra sai phạm trong quản lý tài chính (*theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền*): Trừ **04** điểm.

- Lãng phí trong sử dụng ngân sách, trang thiết bị văn phòng: Trừ **03** điểm.

- Sử dụng xe ô tô của cơ quan, đơn vị không đúng quy định: Trừ **03** điểm.

** Nếu để xảy ra tham nhũng, lãng phí (theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền) trừ 10 điểm.*



TỰ CHẨM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ - NĂM.....
Đối với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các tổ chức trực thuộc UBND tỉnh,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố
Kèm theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Mẫu số 1

Số TT	Tiêu chí	Điểm tiêu chí	Điểm được tính	Điểm bị trừ	Điểm còn lại	Diễn giải (ghi rõ lý do được cộng điểm, bị trừ điểm)
a	1	2	3	4	5	6
1	Kết quả lãnh đạo, điều hành thực hiện chương trình công tác hoặc kế hoạch, nhiệm vụ được người có thẩm quyền giao; trách nhiệm quản lý địa bàn (quản lý đất đai; khoáng sản; lâm sản; an ninh, trật tự), quản lý ngành, lĩnh vực.	66				
1	Xây dựng chương trình công tác, xác định các nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	06				
2	Xây dựng giải pháp, phân công, giao nhiệm vụ, lãnh đạo, điều hành cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện hoàn thành chương trình công tác, các nhiệm vụ trọng tâm (đối với ngành), các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao (đối với cấp huyện) theo đúng thời gian	33				
3	Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ về quản lý địa bàn không để xảy ra sai phạm phức tạp trong lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản, lâm sản, phức tạp về an ninh trật tự (đối với cấp huyện), quản lý ngành, lĩnh vực (đối với ngành) và các nhiệm vụ khác được giao	27				
*	Các trường hợp cộng điểm:					
	- Có sáng kiến, đề xuất được thực hiện có hiệu quả được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đánh giá, ghi nhận hoặc khen thưởng thì mỗi sáng kiến, đề xuất.					
	- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao.					

Số TT	Tiêu chí	Điểm tiêu chí	Điểm được tính	Điểm bị trừ	Điểm còn lại	Diễn giải (ghi rõ lý do được cộng điểm, bị trừ điểm)
a	1	2	3	4	5	6
*	Các trường hợp trừ điểm					
	- Không xây dựng chương trình công tác.					
	- Không xác định được nhiệm vụ trọng tâm.					
	- Không hoàn thành một nhiệm vụ trọng tâm.					
	- Không hoàn thành một nhiệm vụ khác.					
	- Hoàn thành chậm thời gian quy định.					
	- Buông lỏng quản lý ngành, lĩnh vực (đối với người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh).					
	- Buông lỏng quản lý địa bàn hoặc để xảy ra sai phạm phức tạp (đối với Chủ tịch UBND cấp huyện).					
	- Ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản sai sót đến mức phải hủy bỏ.					
II	Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ; thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị; giải quyết khiếu nại, tố cáo	16				
1	Chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính; văn hóa công sở, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	05				
2	Lãnh đạo thực hiện tốt việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị.	11				
a	Ban hành quy định đánh giá người đứng đầu cơ quan, đơn vị.	03				
b	Giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng quy định.	03				
c	Không có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp vi phạm pháp luật trong thi hành nhiệm vụ.	03				
d	Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	02				

Số TT	Tiêu chí	Điểm tiêu chí	Điểm được tính	Điểm bị trừ	Điểm còn lại	Diễn giải (ghi rõ lý do được cộng điểm, bị trừ điểm)
a	1	2	3	4	5	6
*	<i>Các trường hợp trừ điểm</i>					
	- Vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.					
	- Vi phạm quy định về văn hoá công sở; vi phạm quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.					
	- Không ban hành quy định đánh giá người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc hoặc ban hành quy định nhưng không thực hiện.					
	- Có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp vi phạm pháp luật trong thi hành nhiệm vụ bị khiển trách, cảnh cáo, cách chức.					
	- Có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp vi phạm pháp luật trong thi hành nhiệm vụ bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc, bị Tòa án kết án và bản án có hiệu lực pháp luật.					
	- Không xây dựng hoặc vi phạm quy chế dân chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.					
	- Giải quyết khiếu nại, tố cáo không kịp thời hoặc giải quyết không đúng quy định của pháp luật; để xảy ra mất đoàn kết nội bộ.					
III	Lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện cải cách hành chính	08				
1	Xếp loại xuất sắc	08				
2	Xếp loại tốt	06				
3	Xếp loại khá	04				
4	Xếp loại trung bình	0				
*	<i>Trường hợp trừ điểm</i>					
	- Xếp loại yếu					

Số TT	Tiêu chí	Điểm tiêu chí	Điểm được tính	Điểm bị trừ	Điểm còn lại	Diễn giải (ghi rõ lý do được cộng điểm, bị trừ điểm)
a	1	2	3	4	5	6
IV	Kết quả lãnh đạo thực hiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị	10				
1	Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, xe ô tô công tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định hiện hành của Nhà nước	10				
*	<i>Trường hợp trừ điểm</i>					
	- Không công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng ngân sách hoặc đề xảy ra sai phạm trong quản lý tài chính (<i>theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền</i>)					
	- Lãng phí trong sử dụng ngân sách, trang thiết bị văn phòng					
	- Sử dụng xe ô tô của cơ quan, đơn vị không đúng quy định					
*	Xảy ra tham nhũng, lãng phí (<i>theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền</i>)					
	Tổng cộng:					

....., ngày tháng năm 20.....

NGƯỜI TỰ CHẤM ĐIỂM

(Ký ghi rõ họ tên)



Kết quả thực hiện chương trình công tác năm.....

(Kèm theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

[illegible]

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm 20.....

(Ký ghi rõ họ tên)